

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NÔNG CỐNG  
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 06/2022/HS-ST

Ngày 19- 01-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Kỳ Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Sỹ Nghiêm.

2. Ông Cao Văn Phong.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Doãn Phương Liên - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Văn L**, sinh ngày 20/02/1985, tại xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn H (Đã chết) và bà Phan Thị H, sinh năm 1957, hiện sinh sống tại thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, chưa có con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/9/2021 đến ngày 20/9/2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:* Anh Lê Văn S, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã Cc, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 20 phút ngày 12/9/2021 tổ công tác thuộc Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa kiểm tra tình hình an ninh trật tự tại khu vực thuộc thôn Hậu Sơn, xã Công Liêm, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa thì phát hiện Cao Văn L có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra hành chính, phát hiện trong người Cao Văn L có 04 gói nhỏ, kích thước 01 x 02 cm, bên ngoài bọc bằng giấy kẻ ô li, bên trong chứa chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà nghi là Heroine. Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ số vật chứng trong một phong bì có các chữ ký ghi rõ họ tên: Nguyễn Hữu Trung, Lê Văn S, Phạm Hữu Công, Cao Văn L cùng các hình dấu của Công an xã Cc, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Phong bì mẫu vật ký hiệu là M. Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Cao Văn L tại thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa nhưng không thu giữ được gì thêm.

Quá trình điều tra, Cao Văn L khai nhận bản thân là người nghiện ma túy nên sáng ngày 12/9/2021, bị cáo đi bộ từ nhà đến khu vực sân bóng của thôn Vạn Thành, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa thì gặp một thanh niên không quen biết, Cao Văn L hỏi mua ma túy, người này bán cho bị cáo 04 gói ma túy với giá là 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*). Sau khi mua xong, Cao Văn L đi bộ đến địa phận thôn Hậu Sơn, xã Cc, huyện N, tỉnh Thanh Hóa để sử dụng thì bị Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa phát hiện bắt quả tang.

Ngày 12/9/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định trưng cầu giám định số 190/CSĐT yêu cầu giám định vật chứng thu được của Cao Văn L.

Tại bản Kết luận giám định số 2914/PC09 ngày 19/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,331g (*không phẩy ba ba một gam*), loại Heroine.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Cao Văn L, hiện bị cáo không nhớ rõ mặt, không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa không có căn cứ để xử lý.

\* Vật chứng vụ án: Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,290g (*không phẩy hai chín không gam*) Heroine mẫu vật còn lại sau giám định đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKSNC ngày 12 tháng 12 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa truy tố Cao Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện VKSND huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Cao Văn L về tội "Tàng trữ trái phép

chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật và tuyên phạt bị cáo cụ thể như sau:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Cao Văn L từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nông Cống, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận: sáng ngày 12/9/2021 bị cáo có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã mua của một người không quen biết tại khu vực sân bóng thôn Vạn Thành, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa với số tiền 800.000đ thì được người này đưa cho 04 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, bị cáo bỏ vào túi quần và đi đến thôn Hậu Sơn, xã Cc, huyện N, tỉnh Thanh Hóa thì bị phát hiện, thu giữ trong người bị cáo 04 gói nhỏ, kích thước 01 x 02 cm, bên ngoài bọc bằng giấy kẻ ô li, bên trong chứa 0,331g (*không phải ba ba một gam*) ma túy, loại *Heroine*.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận Cao Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông

Công, tỉnh Thanh Hóa truy tố Cao Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Cao Văn L ở khu vực sân bóng thôn Vạn Thành, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa như mô tả của Cao Văn L nhưng Cơ quan điều tra không xác định được người này nên không có căn cứ để xử lý. Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[3] Tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Ma túy là chất cấm mua bán và sử dụng, những người sử dụng ma túy sẽ mất đi việc kiểm soát hành vi của mình, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng. Cũng vì việc sử dụng ma túy đã làm cho bao nhiêu gia đình tan vỡ và việc sử dụng ma túy là một trong những con đường lây lan căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS chưa có thuốc chữa trị đặc hiệu, việc sử dụng ma túy cũng là nguyên nhân làm phát sinh rất nhiều loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy đã được các tổ chức đoàn thể giáo dục về tác hại ma túy, nhưng bị cáo không thấy được sự nguy hiểm trong việc sử dụng ma túy, từ đó cai nghiện ma túy mà vẫn đi mua để sử dụng nên đã phạm tội. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt, cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, lần phạm tội này là phạm tội lần đầu.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Để tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy, cần phải áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung, nhưng được xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng.

Không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Ma túy là một loại hàng hóa được nhà nước thống nhất quản lý, cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố Cao Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Cao Văn L 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (12/9/2021).

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói ma túy có khối lượng 0,290g (*Không phải hai chín mươi gam*), loại *Heroin* hoàn mẫu sau giám định, được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong của phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa, hiện đang tạm giữ tại Chi cục THADS huyện Nông Cống theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 17/12/2021 giữa Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa và Chi cục THADS huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Cao Văn L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Nông Cống;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Công an huyện Nông Cống;
- Chi cục THADS Nông Cống;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Kỳ Anh**